

CÔNG TY CỔ PHẦN VMCGROUP VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VMCGROUP VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VMCGROUP VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VMCGROUP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107381580

3. Ngày thành lập: 04/04/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 24 phố Quốc Tử Giám, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 043 7472 333/043 7474 666

Fax: 043 7472 555

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
2.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
3.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
4.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên ; - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất ; - Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm ;	2029
5.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chất phụ gia	1079
6.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn hoá chất công nghiệp - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; sợi dệt; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4669
10.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người)	4772
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
13.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
15.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người) - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn dụng cụ y tế	4649
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp	4659(Chính)
22.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau...; - Bán lẻ than, củi.	4773
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
25.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
26.	(đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	công ty cổ phần phân phối hóa chất việt mỹ	Số 8, ngõ 111, Phan Trọng Tuệ, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	208.000	2.080.000.000	26,000	0106297671	
			Tổng số	208.000	2.080.000.000	26,000		
2	NGUYỄN QUANG BÁ	P 1101 CT1B2 khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	176.000	1.760.000.000	22,000	017368463	
			Tổng số	176.000	1.760.000.000	22,000		
3	HÀ XUÂN TRƯỜNG	Thôn 1, Xã Đông Ninh, Huyện Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	17,000	172210100	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	17,000		
4	NGUYỄN VĂN QUÁT	Số 24/47A, Nguyễn Chích, Tổ 11 Hòa Trung, Phường Vĩnh Hoà, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	136.000	1.360.000.000	17,000	225526334	
			Tổng số	136.000	1.360.000.000	17,000		
5	NGUYỄN ANH TÚ	Số 48B E8 tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	10,000	013273215	
			Tổng số	80.000	800.000.000	10,000		
6	PHẠM MINH HIẾU	Số 38a, ngõ 34 phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	64.000	640.000.000	8,000	011975652	
			Tổng số	64.000	640.000.000	8,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG BÁ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017368463

Ngày cấp: 19/03/2013

Nơi cấp: Công An Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P 1101 CT1B2 khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P 1101 CT1B2 khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội